HAFASCO

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

Địa chỉ: số 13 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 38257453/38253244 Fax: (84-24) 38255219
Mã số doanh nghiệp: 0100107927 Website: www.hafasco.com.vn

THƯ MỜI HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

Kính gửi : *Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội*

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính mời Quý cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, cụ thể như sau:

1. **Thời gian: 08h30 ngày 07/5/2018**
2. **Địa điểm: Hội trường Công ty, Số 13 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.**
3. **Nội dung Đại hội:** theo chương trình họp đính kèm.
4. **Tài liệu Đại hội:**
   Quý cổ đông vui lòng xem tài liệu đại hội từ ngày 27/4/2018 tại website của Công ty: www.hafasco.com.vn
5. **Thành phần tham dự:**
   Tất cả cổ đông hiện đang sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 18/04/2018. Cổ đông không thể tham dự họp có thể ủy quyền cho người khác tham dự bằng văn bản theo mẫu của Công ty.
6. **Thời gian đăng ký và xác nhận tham dự:**
   Để thuận tiện cho công tác tổ chức, đề nghị cổ đông xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội theo mẫu giấy xác nhận tham dự/ủy quyền kèm theo trước 16h ngày 05/05/2018 bằng cách gửi trực tiếp, đường bưu điện hoặc fax tới:

   Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông - CTCP Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội
   Địa chỉ: Số 13 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
   Điện thoại: (84-24) 38257453/38253244 Fax: (84-24) 38255219

Cổ đông đến dự vui lòng mang theo CMND/Hộ chiếu và Giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền); Giấy giới thiệu (nếu đại diện cho cổ đông là tổ chức), thư mời họp và toàn bộ các tài liệu gửi theo thư mời họp.

Trân trọng./.

TUQ. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

Lê Thanh Tân

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI
Địa chỉ: số 13 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 38257453/38253244 Fax: (84-24) 38255219
Mã số doanh nghiệp: 0100107927 Website: www.hafasco.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Thời gian: 08h30 ngày 07 tháng 05 năm 2018
Địa điểm: Hội trường Công ty, Số 13 Đinh Lễ, P. Tràng Tiền, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.

THỜI GIAN	NỘI DUNG
08h30 – 09h00	- Đón tiếp khách mời, đăng ký cổ đông dự họp, phát tài liệu. - Kiểm tra tư cách cổ đông.
09h00– 09h05	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
09h05 – 09h15	- Chào cờ - Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội, khai mạc đại hội. - Giới thiệu đại biểu tham dự và báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.
09h15 – 09h25	- Thông qua Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử. - Thông qua chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội.
09h25 – 09h35	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.
09h35 – 09h40	Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán
09h40 – 09h50	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017.
09h50 – 10h00	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017.
10h00 – 10h15	- Tờ trình phê duyệt thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và dự toán thù lao HĐQT, BKS năm 2018; - Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2017; - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018; - Tờ trình Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. *(kèm theo Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty)* - Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2020; - Các nội dung khác (nếu có).
10h15 - 10h25	Tổ chức bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015-2020: - Thông qua Thể lệ bầu cử; - Giới thiệu danh sách đề cử, ứng cử bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015-2020; - Hướng dẫn và tổ chức bầu cử.
10h25 – 10h45	Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình đã trình bày tại Đại hội.
10h45 – 10h55	Nghỉ giải lao
10h55 – 11h00	Công bố kết quả bầu cử
11h00 – 11h05	Thông qua Biên bản đại hội và Nghị quyết Đại hội.
11h05 - 11h10	Tuyên bố bế mạc Đại hội

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

PHẦN XÁC NHẬN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Quý cổ đông (Mã số .....) xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội bằng cách đánh dấu (X) vào một trong các ô ☐ dưới đây:

1. Trực tiếp tham dự: ☐
2. Ủy quyền tham dự: ☐

Trường hợp Quý cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thì vui lòng điền các thông tin ủy quyền theo mẫu Giấy ủy quyền đính kèm Thông báo mời họp và gửi trực tiếp hoặc qua fax theo địa chỉ sau:

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông CTCP Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội,

Địa chỉ: Số 13 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 38257453/38253244 Fax: (84-24) 38255219

.....,ngày ... tháng ... năm 2018

Cổ đông/Người đại diện ký tên

(người đại diện pháp nhân ký tên và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

....., ngày .... tháng ..... năm 2018

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2018
Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội

Bên ủy quyền:

Cổ đông: ..... Mã cổ đông: .....

CMND/Giấy ĐKKD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức): ....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu: ..... cổ phần của CTCP Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội.

Số cổ phần bằng chữ: .....

Bên được ủy quyền:

Ông (Bà): ..... Mã cổ đông (nếu có): .....

CMND số..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu: .....cổ phần của CTCP Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội.

Số cổ phần bằng chữ: .....

Nội dung ủy quyền:

Số cổ phần ủy quyền: .....cổ phần.

(Bằng chữ:.....)

Bên được ủy quyền thay mặt Bên ủy quyền tham dự Đại hội cổ đông Thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội và bầu cử, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội; thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan khác của Bên ủy quyền tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong phạm vi số cổ phần được ủy quyền. Số phiếu biểu quyết tính tương ứng với số cổ phần đại diện.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Đại hội. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba.

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại, khiếu kiện đối với Công ty.

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN	**BÊN ỦY QUYỀN**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ

ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI NHIỆM KỲ 2015-2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

Tôi/chúng tôi, cổ đông của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội có tên dưới đây:

Mã số cổ đông	Tên cổ đông	Số cổ phần đang sở hữu tại Công ty
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....

Theo Thông báo số 14/2018/TB-HĐQT ngày 26/4/2018 về việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2015-2020, bằng đơn này tôi/chúng tôi xin đề cử những người có tên như sau tham gia bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS của Công ty tại Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2018:

DANH SÁCH ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

Stt	Họ và tên	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Vị trí đề cử
1.	.....	.....	.....	.....	.....
2.	.....	.....	.....	.....	.....

Tôi/chúng tôi cam kết người được đề cử nêu trên không vi phạm các quy định của pháp luật và Công ty, đủ điều kiện tham gia HĐQT/BKS theo quy định của pháp luật và Công ty.

Tài liệu gửi kèm:

- SYLL của ứng cử viên.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Ngày ..... tháng ..... năm 2018

Cổ đông ký tên (người đại diện pháp nhân ký tên và đóng dấu)1

[1] Bao gồm tất cả các cổ đông tham gia đề cử

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ỨNG CỬ

ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI
NHIỆM KỲ 2015-2020

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

Tôi tên là (tổ chức/cá nhân): .....

CMND/ĐKKD số:.....Ngày cấp:..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu:..... cổ phần (Bằng chữ:.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là:.....đồng.

Tôi xin ứng cử để tham gia bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020 của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu trở thành thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát, tôi xin cam kết đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Tài liệu gửi kèm:

- SYLL của ứng cử viên.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Ngày ..... tháng ..... năm 2018

Cổ đông ký tên (người đại diện pháp nhân ký tên và đóng dấu)1

Ảnh (4x6)

Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

CỦA ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

---

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Ngày tháng năm sinh:
4. Nơi sinh:
5. Quốc tịch:
6. CMND/hộ chiếu số: ngày cấp nơi cấp
7. Dân tộc:
8. Quê quán:
9. Địa chỉ thường trú:
10. Số ĐT liên lạc ở cơ quan:
11. Trình độ văn hóa:
12. Trình độ chuyên môn:
13. Quá trình công tác:
    + Từ …. đến ……
    + Từ …. đến ……
14. Chức vụ công tác hiện nay tại Hafasco:
15. Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức khác:
16. Số cổ phiếu nắm giữ:
17. Những người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Hafasco:
18. Hành vi vi phạm pháp luật:
19. Những khoản nợ đối với Công ty
20. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
(chính quyền địa phương hoặc cơ quan nơi cá nhân làm việc)

....., ngày ..... tháng ..... năm 2018
Ứng cử viên

HAFASCO
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI
Địa chỉ: số 13 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 38257453/38253244 Fax: (84-24) 38255219
Mã số doanh nghiệp: 0100107927 Website: www.hafasco.com.vn

Số: 14/2018/TB-HĐQT *Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2018*

THÔNG BÁO

(Về việc đề cử, ứng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020 của Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội)

Kính gửi: **Quý vị Cổ đông**
Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội

Hội đồng quản trị Công ty đã nhận được Đơn xin từ nhiệm của hai thành viên Ban kiểm soát ("**BKS**") và một thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT"). Để đảm bảo cơ cấu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội, HĐQT trân trọng thông báo đến Quý vị cổ đông có quyền dự họp về việc ứng cử, đề cử người có đủ điều kiện trở thành thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015-2020 để bầu bổ sung vào HĐQT, BKS Công ty theo các điều kiện, tiêu chuẩn và thủ tục như sau:

I. Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015-2020:

- Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT: 01 (một) thành viên.
- Số lượng bầu bổ sung thành viên BKS: 02 (hai) thành viên.

II. Điều kiện ứng cử, đề cử tham gia bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015-2020

1. Điều kiện trở thành thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;
- Là cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông, người không phải là cổ đông thì phải có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty.
- Có trình độ, có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp.
- Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, có hiểu biết luật pháp;
- Các điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

2. Điều kiện trở thành thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2020:

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý Công ty;
- Có trình độ chuyên môn tốt nghiệp Đại học trở lên.
- Thành viên Ban kiểm soát không được giữ chức vụ quản lý Công ty. Thành viên BKS không nhất thiết là cổ đông hay người lao động của công ty.

3. ***Điều kiện ứng cử, đề cử tham gia bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015-2020:***

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có quyền đề cử người để tham gia bầu thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2015-2020.

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 (một) ứng cử viên;
- Cổ đông nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên;
- Cổ đông nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử tối đa 05 (năm) ứng cử viên;

Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử, số ứng cử viên còn lại do HĐQT hoặc HĐQT, BKS hoặc các cổ đông khác đề cử.

III. Hướng dẫn thủ tục và hồ sơ đề cử, ứng cử tham gia bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015-2020.

Hồ sơ đề cử, ứng cử bầu thành viên HĐQT, BKS của cổ đông hoặc nhóm cổ đông Công ty thỏa mãn các điều kiện nêu trên bao gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT, BKS *(theo mẫu).*
- Sơ yếu lý lịch *(theo mẫu).*

Hồ sơ nêu trên được lập thành 01 bản chính và gửi chậm nhất 02 (hai) ngày trước ngày khai mạc Đại hội theo địa chỉ sau:

Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội
Địa chỉ: Số 13 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 38257453/ 38253244 Fax: (84-24) 38255219

Ngoài phong bì cần ghi rõ "Hồ sơ ứng cử/ đề cử ứng viên vào HĐQT, BKS".

Trân trọng.

TUQ. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

Lê Thanh Tân

Nơi nhận:
- *Như Kính gửi;*
- *Lưu VP HĐQT, VT.*

HAFASCO
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI
Địa chỉ: số 13 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 38257453/38253244 Fax: (84-24) 38255219
Mã số doanh nghiệp: 0100107927 Website: www.hafasco.com.vn

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2018

QUY CHẾ LÀM VIỆC

TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

Điều 1: Nguyên tắc chung

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) phải mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự, xuất trình đầy đủ các giấy tờ tùy thân và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu tại bàn đón tiếp và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.
2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định, tuân thủ sự sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong phòng đại hội.
4. Giao tiếp hòa nhã, thân thiện, giữ trật tự và thái độ nghiêm túc trong giờ họp. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông *(nếu có nhu cầu sử dụng điện thoại di động xin mời quý cổ đông trao đổi bên ngoài phòng họp).*
5. Các đại biểu tham gia cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ.

Điều 2: Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành khi có số cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3: Điều kiện tham dự và quy định về ủy quyền

1. Cổ đông là cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham dự ĐHĐCĐ Thường niên năm 2018.
2. Các cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người đại diện của mình tham dự. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác tham dự ĐHĐCĐ. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi đại diện.

Việc ủy quyền cho một người khác phải được lập thành văn bản theo quy định của pháp luật hiện hành và của Công ty.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền hợp lệ tham dự ĐHĐCĐ

1. Tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông đã làm các thủ tục đăng ký tham dự được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Tất cả các cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật hiện hành và quy chế này sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.
3. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông phải xuất trình giấy tờ tùy thân (CMND hoặc hộ chiếu), Thư mời tham dự, Giấy ủy quyền (nếu có) và Giấy giới thiệu (nếu là đại diện cho cổ đông là pháp nhân) với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông để đăng ký và nhận Phiếu biểu quyết theo quy định của Công ty.

Điều 5: Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác làm Chủ tọa Đại hội.
2. Chủ tọa Đại hội đề cử nhân sự cho Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử, Ban Thư ký Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua.
3. Chủ tọa chủ trì, điều khiển ĐHĐCĐ thường niên và giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.
4. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
5. Chủ tọa được tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và hiệu quả nhất, phản ánh được mong muốn của đa số người tham dự Đại hội.
6. Chủ tọa Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và của Công ty.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng Ban và các ủy viên do Ban tổ chức Đại hội lựa chọn.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp ĐHĐCĐ và làm thủ tục đăng ký cổ đông/đại diện cổ đông tham dự họp, phát Thẻ biểu quyết cho cổ đông/đại diện cổ đông.
4. Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký Đại hội:

- Ghi chép trung thực các nội dung và những vấn đề đã được các cổ đông/đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
- Lập Biên bản Đại hội.
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, thông báo gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông/đại diện cổ đông (nếu có).
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa.

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử

1. Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua với số lượng 03 (ba) thành viên.
2. Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử có nhiệm vụ:
   - Thông báo Thể lệ bầu cử;
   - Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu;
   - Ban kiểm phiếu sẽ đếm số Phiếu tán thành, số Phiếu không tán thành và số Phiếu không có ý kiến; Xác định kết quả kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử.
   - Báo cáo trước Đại hội về kết quả biểu quyết, bầu cử.
4. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác các công việc đã thực hiện và kết quả biểu quyết.

Điều 9: Quyền và nghĩa vụ của Ban Tổ chức Đại hội

1. Ban Tổ chức Đại hội do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định thành lập.
2. Ban Tổ chức Đại hội nhận giấy tờ đăng ký của cổ đông đến dự họp, phát các tài liệu thực hiện các công tác tổ chức khác.

Điều 10: Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ

1. Hình thức biểu quyết:

a. Cổ đông và Đại diện cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội bằng hình thức sử dụng Thẻ biểu quyết.

b. Thẻ biểu quyết là phiếu in sẵn theo mẫu của Ban tổ chức, có đóng dấu của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội được phát cho Cổ đông khi tham dự Đại hội. Trong Thẻ có các thông tin về mã số cổ đông, số cổ phần của Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông tham dự Đại hội.

c. Đại hội biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ, Đoàn Chủ tịch Đại hội sẽ đề nghị thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:

- Lần thứ nhất : Biểu quyết tán thành.
- Lần thứ hai : Biểu quyết không tán thành.
- Lần thứ ba : Biểu quyết không có ý kiến.

Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần (tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

2. Những cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết trong cả 03 lần Chủ tọa hỏi ý kiến về nội dung đó (Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến) được xem là Tán thành đối với nội dung đó.
3. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức, quản lý công ty; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại; giải thể công ty; đầu tư các dự án hoặc bán tài sản cố định có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% *(ba mươi lăm phần trăm)* tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% *(sáu mươi lăm phần trăm)* tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 11: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. Cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Đại hội đã thông qua. Thời gian phát biểu của mỗi cổ đông tối đa là 3 phút.
3. Chủ tọa sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

Điều 12: Biên bản và Nghị quyết Đại hội

1. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Ban thư ký đại hội ghi chép đầy đủ vào Biên bản cuộc họp và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
2. Biên bản cuộc họp là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
3. Biên bản họp ĐHĐCĐ và các Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua và các tài liệu có liên quan được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

HAFASCO
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI
Địa chỉ: số 13 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 38257453/38253244 Fax: (84-24) 38255219
Mã số doanh nghiệp: 0100107927 Website: www.hafasco.com.vn

Số: 55/BC-BGĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018

(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018)

I/ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017:

1. Đánh giá chung:

- Từ sau cổ phần hóa, công tác tổ chức và điều hành doanh nghiệp đi vào ổn định nhất, hiệu quả quản trị công ty được nâng cao rõ rệt, thể hiện bằng sự ổn định mọi mặt hoạt động của Công ty và kết quả SXKD kinh doanh.
- Tuy cạnh tranh ngày càng gay gắt trên thị trường, song hoạt động kinh doanh hàng thời trang cũng như các hoạt động kinh doanh dịch vụ nội địa tiếp tục đứng vững, kinh doanh có hiệu quả, thị phần ổn định và có xu thế mở rộng hơn.
- Hoạt động sản xuất hàng may mặc xuất khẩu tiếp tục ổn định, hiệu quả, tăng trưởng nhẹ, thị trường xuất khẩu và khách hàng ổn định.
- Hình ảnh thương hiệu cũng như uy tín công ty trên thị trường nói chung cả nội địa và xuất khẩu được đảm bảo và ngày một nâng cao.

2. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017:

TT	CHỈ TIÊU	KH 2017 (VNĐ)	TH 2017 (VNĐ)	TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu + TN khác	150.000.000.000	146.254.726.130	98%
2	Lợi nhuận trước thuế (chưa trích lập dự phòng)	6.000.000.000	7.084.872.846	118%
3	Lợi nhuận trước thuế	4.000.000.000	5.335.850.202	133%
4	Tổng số lao động (người)	390	395	101%
5	Thu nhập bình quân đầu người/tháng	6.800.000	7.110.000	105%

Chi tiết các chỉ tiêu khác thể hiện Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán (do Ban kiểm soát trình bày).

3. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ khác:

3.1. Về công tác tổ chức, quản lý doanh nghiệp:

- Kiện toàn bộ máy nhân sự chủ chốt Công ty tinh giản, gọn nhẹ.

- Hoàn thiện cơ bản hệ thống văn bản quản lý nội bộ bao gồm các qui chế, qui định, qui trình trong các mặt hoạt động của công ty đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu quả quản lý của Công ty.
- Hoàn thiện phần mềm quản trị kế toán MISA, triển khai áp dụng trên toàn hệ thống các đơn vị trong công ty từ ngày 01/01/2018.
- Hoạt động tài chính, kế toán, kiểm toán đảm bảo đầy đủ, đúng chế độ qui định của Nhà nước, Điều lệ của Công ty; không để xảy ra thất thoát, đáp ứng kịp thời, đầy đủ nguồn tiền phục vụ công tác đầu tư và hoạt động kinh doanh; sử dụng nguồn vốn an toàn và hiệu quả.

3.2. Về công tác đầu tư:

- Hoàn thành hạng mục xây dựng nhà xưởng và hạ tầng kỹ thuật dự án nhà xưởng số 3 tại Xí nghiệp may xuất khẩu Yên Mỹ đúng tiến độ đề ra.
- Hoàn thiện phương án SXKD và đã được HĐQT phê duyệt chủ trương triển khai đầu tư phân xưởng dệt quần áo liền mảnh. Hiện công ty đang triển khai lập báo cáo khả thi và phương án kinh doanh chi tiết trình HĐQT thông qua để sớm đưa phân xưởng dệt vào hoạt động trong năm 2018.

3.3. Về hoạt động sản xuất kinh doanh.

a) Đối với hoạt động sản xuất tại Xí nghiệp may xuất khẩu Yên Mỹ.

- Hoạt động sản xuất và xuất khẩu hàng may mặc tại Xí nghiệp may Yên Mỹ nhìn chung tiếp tục ổn định và duy trì tăng trưởng vững.
- Xí nghiệp duy trì nghiêm ngặt qui trình quản lý chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001-2008 và các yêu cầu đánh giá các tiêu chuẩn khác của khách hàng đề ra, do đó năng suất, chất lượng sản phẩm không ngừng được nâng cao. SXKD có hiệu quả tốt. Uy tín xuất khẩu hàng may mặc tiếp tục được nâng lên, chính vì đó Xí nghiệp luôn có nguồn khách hàng lớn, ổn định, lâu dài.
- Mặc dù thị trường lao động ngành may mặc rất khan hiếm và cạnh tranh gay gắt, song một mặt do việc làm và thu nhập cho công nhân luôn ổn định và ngày càng cải thiện, mặt khác Công ty cũng rất quan tâm đảm bảo các chế độ tốt nhất cho người lao động, vì vậy lao động trong Xí nghiệp luôn giữ được sự ổn định không có biến động ảnh hưởng, tạo điều kiện cho Xí nghiệp triển khai tốt các nhiệm vụ đặt ra.

b) Đối với hoạt động kinh doanh thương mại-dịch vụ nội địa.

- Tập trung công tác phát triển nguồn hàng, xác định tỉ trọng, cơ cấu nhóm hàng phù hợp xu hướng 2018 và lên kế hoạch chính xác cho nguồn hàng năm 2019, trong đó tiếp tục ưu tiên phát triển nguồn hàng nội địa mang thương hiệu Công ty theo định hướng chiến lược.
- Tiếp tục đầu tư xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường hàng may đo đồng phục, đặc biệt đồng phục công sở.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá thường xuyên hiệu quả kinh doanh của hệ thống mạng lưới bán lẻ nội địa để có các phương án, chính sách kinh doanh phù hợp, kịp thời nhằm thúc đẩy nâng cao doanh thu, hiệu quả của mỗi địa điểm.
- Từng bước phát triển loại hình kinh doanh thương mại điện tử trên hệ thống bán lẻ thời trang.
- Tiếp tục đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ đồng thời đẩy mạnh quảng cáo cho hoạt động kinh doanh kho bãi để quảng bá rộng rãi hơn nữa dịch vụ này đến các đối tượng khách hàng, đảm bảo khai thác tối đa công suất mặt bằng kho bãi, đặc biệt khi mở rộng thêm 2.000m2 tại nhà xưởng số 3.

3.4. Về công tác quản lý vốn, tài sản:

- Hoạt động tài chính, kế toán, kiểm toán đảm bảo đầy đủ, đúng chế độ qui định của Nhà nước, Điều lệ của Công ty; không để xảy ra thất thoát, đáp ứng kịp thời, đầy đủ nguồn tiền phục vụ công tác đầu tư và hoạt động kinh doanh; sử dụng nguồn vốn an toàn và hiệu quả.

3.5. Về tình hình thực hiện các nhiệm vụ công tác khác:

- Công tác marketing và quản trị thương hiệu được quan tâm đúng mức, các chương trình truyền thông, quảng cáo, xúc tiến thương mại triển khai đúng định hướng, phù hợp, đạt mục tiêu, đem lại hiệu quả thiết thực trong kinh doanh và quảng bá hình ảnh công ty. Uy tín thương hiệu Hafasco được giữ vững và không ngừng nâng cao. Văn hóa Hafasco được duy trì, phát huy tác động tích cực đến mọi mặt hoạt động bên trong công ty cũng như hình ảnh của Công ty với đối tác và khách hàng bên ngoài.
- Công tác về lao động như đào tạo, tuyển dụng được quan tâm thực hiện thường xuyên, đảm bảo cung cấp đủ số lượng lao động và chất lượng lao động cho SXKD nhất là sản xuất tại Xí nghiệp may. Việc làm, thu nhập, điều kiện môi trường làm việc, chế độ chính sách của người lao động được đảm bảo và ngày một cải thiện.
- Hoạt động đoàn thể, phong trào thi đua được duy trì, phát huy, tạo tác động tích cực đến mọi mặt đời sống tinh thần, phát huy sáng kiến, sáng tạo góp phần thúc đẩy năng suất, chất lượng sản phẩm nói riêng, hiệu quả kinh doanh nói chung.
- Các hoạt động phối kết hợp, liên kết trong hoạt động kinh doanh, tài chính, quảng cáo XTTM, chuyển giao công nghệ giữa Công ty với Tập đoàn BRG cũng như Tổng công ty Hapro được duy trì tốt, phát huy thế mạnh và tạo điều kiện thúc đẩy sự phát triển chung.

II/ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018

1. Định hướng chung:

- Tiếp tục giữ vững ổn định mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Đưa Công ty tiếp tục đi đúng hướng, đúng mục tiêu, tăng trưởng bền vững;
- Tổ chức xây dựng kế hoạch triển khai và thực hiện hoàn thành Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên công ty năm 2018.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chính năm 2018:

CHỈ TIÊU	KH 2018 (VNĐ)	TH 2017 (VNĐ)	KH 2018/ TH 2017 (%)
1. Tổng doanh thu + TN khác	143.000.000.000	146.254.726.130	98%
2. Lợi nhuận trước thuế (chưa trích lập dự phòng)	8.000.000.000	7.084.872.846	113%
3. Lợi nhuận trước thuế	5.400.000.000	5.335.850.202	101%
4. Tổng số lao động (người)	410	395	104%
5. Thu nhập bình quân người/tháng	7.200.000	7.110.000	101%
6. Tỷ lệ chia cổ tức	2%	3%	133%

3. Về công tác quản lý doanh nghiệp:

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống các văn bản quản lý nội bộ nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả quản lý doanh nghiệp.
- Áp dụng các mô hình quản lý tiên tiến, đặc biệt ứng dụng các hệ thống phần mềm quản lý phù hợp nâng cao hiệu quả, giảm chi phí, đặc biệt là hoàn thiện hệ thống phần mềm kế toán mới (MISA).

4. Về đầu tư:

- Phấn đấu đưa dự án phân xưởng dệt quần áo liền mảnh (seamless) vào hoạt động trong quý IV/2018.
- Tiếp tục triển khai các thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án 13 Đinh Lễ - 58 Tràng Tiền.
- Kịp thời đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng thương mại cho các địa điểm kinh doanh thương mại dịch vụ nội địa để nâng cao hiệu quả mạng lưới.

5. Kế hoạch sản xuất tại Xí nghiệp may xuất khẩu Yên Mỹ:

- Năm 2018 ưu tiên tập trung mọi nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đầu tư máy móc thiết bị, chuyển giao công nghệ, tuyển dụng, đào tạo lao động, marketing xúc tiến thương mại - phát triển hàng hóa, phát triển thị trường ... đảm bảo cho phân xưởng dệt quần áo liền mảnh đi vào hoạt động đúng mục tiêu đề ra.
- Tiếp tục nâng cấp và chuẩn hóa hệ thống các qui trình quản lý sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm, quản lý lao động, … đáp ứng sự đòi hỏi phát triển của Xí nghiệp và yêu cầu của khách hàng.
- Phấn đấu doanh thu sản xuất tại xưởng may 1 tăng 5% so với thực hiện 2017.

6. Đối với hoạt động kinh doanh thương mại - dịch vụ nội địa:

- Tập trung công tác phát triển nguồn hàng, xác định tỷ trọng, cơ cấu nhóm hàng phù hợp xu hướng 2018 và lên kế hoạch chính xác cho nguồn hàng năm 2019, trong đó

tiếp tục ưu tiên phát triển nguồn hàng nội địa mang thương hiệu Công ty theo định hướng chiến lược.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường hàng may đo đồng phục, đặc biệt đồng phục công sở.
- Tiếp tục rà soát, đánh giá thường xuyên hiệu quả kinh doanh của hệ thống mạng lưới bán lẻ nội địa để có các phương án, chính sách kinh doanh phù hợp, kịp thời nhằm thúc đẩy nâng cao doanh thu, hiệu quả của mỗi địa điểm.
- Từng bước phát triển loại hình kinh doanh thương mại điện tử trên hệ thống bán lẻ thời trang.
- Tiếp tục đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ đông thời đẩy mạnh quảng cáo cho hoạt động kinh doanh kho bãi để quảng bá rộng rãi hơn nữa dịch vụ này đến các đối tượng khách hàng, đảm bảo khai thác tối đa công suất mặt bằng kho bãi, đặc biệt khi mở rộng thêm 2.000 m2 tại nhà xưởng số 3.

7. Về hoạt động marketing – phát triển thương hiệu:

Đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động xúc tiến thương mại mở rộng thị trường, các hoạt động khuyến mãi xúc tiến tiêu thụ hàng hóa, các hoạt động chăm sóc khách hàng để quảng bá và thu hút thu hút khách hàng, đặc biệt chú trọng xây dựng kế hoạch phát triển thị trường, phương thức tiêu thụ cho sản phẩm quần áo dệt liền mảnh của phân xưởng số 3.

8. Về công tác tổ chức, lao động và đào tạo:

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn bộ máy quản lý phù hợp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của Công ty.
- Tập trung công tác tuyển dụng lao động đảm bảo cho vận hành xưởng số 3 Xí nghiệp may Yên Mỹ khi đưa vào hoạt động.
- Hoàn thiện chính sách, chương trình đào tạo lao động riêng của Công ty theo cách khoa học, hiệu quả cao, có chất lượng để làm cơ sở thuận lợi cho công tác tuyển dụng lao động sau này, đặc biệt lao động nghề may.
- Đảm bảo ổn định mọi mặt hoạt động trong Công ty; duy trì sự phát triển bền vững; Đảm bảo ổn định việc làm, thu nhập và không ngừng nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động; tiếp tục duy trì, tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể và các phong trào trong công ty phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu tinh thần nhiều mặt của người lao động./.

TM. BAN GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

Lê Thanh Tân

HAFASCO
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI
Địa chỉ: số 13 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 38257453/38253244 Fax: (84-24) 38255219
Mã số doanh nghiệp: 0100107927 Website: www.hafasco.com.vn

Số: 20/HĐQT-BC *Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2018*

BÁO CÁO

Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017, kế hoạch hoạt động năm 2018
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018)

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2017:

1. Đặc điểm tình hình Công ty và HĐQT năm 2017:

- Đây là năm Công ty hoạt động ổn định nhất kể từ sau cổ phần hóa về mọi mặt: định hướng sản xuất kinh doanh và đầu tư; tổ chức và quản trị doanh nghiệp; bộ máy và lao động; tất cả các lĩnh vực hoạt động kinh doanh đều ổn định, hiệu quả cao, nhất là ngành nghề kinh doanh chính may mặc.
- Thành viên HĐQT năm 2017 của Công ty gồm:

  1/ Ông Lê Văn Tần: *Chủ tịch*
  2/ Bà Đỗ Tuệ Tâm: *Thành viên*
  3/ Ông Lê Thanh Tân: *Thành viên*
  4/ Ông Phạm Sơn Tùng *Thành viên*
  5/ Bà Vũ Thị Quỳnh Trang: *Thành viên*

- Nhìn chung năm 2017, hoạt động của Công ty chủ yếu tập trung vào các công tác sau:

+ Hoàn thiện, ổn định bộ máy tổ chức và nhân sự;
+ Thiết lập hoàn chỉnh hệ thống văn bản quản lý nội bộ Công ty;
+ Tổ chức xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện dự án đầu tư phát triển mở rộng SXKD tại Xí nghiệp may xuất khẩu Yên Mỹ;
+ Mọi hoạt động, công tác của Công ty đều được thực hiện đúng định hướng. Tất cả các lĩnh vực sản xuất kinh doanh đều giữ được sự ổn định, đúng yêu cầu kế hoạch đặt ra. HĐQT đã chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ với Ban Giám đốc xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành tất cả các nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017 đã đặt ra.

2. Các cuộc họp và Nghị quyết của HĐQT năm 2017:

- Thực hiện theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty, HĐQT thực hiện công tác chỉ đạo các hoạt động của Công Ty thông qua việc ban hành các nghị quyết và quyết định của HĐQT. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đều sát sao với tình hình thực tiễn của Công ty.
- HĐQT chỉ đạo các hoạt động của Công ty thông qua việc ban hành các nghị quyết và quyết định của HĐQT. Hàng quý, HĐQT đều tiến hành họp HĐQT thường kỳ để xem

xét, đánh giá hoạt động của Công ty quý trước, xem xét để thông qua kế hoạch động cho quý sau. Trong trường hợp cần thiết, HĐQT tiến hành họp bất thường để kịp thời giải quyết vướng mắc, chỉ đạo kịp thời hoạt động kinh doanh của Công ty nhằm đem lại hiệu quả cao trong phát triển kinh doanh. HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Điều hành, với Ban Kiểm soát trong xử lý các công việc quan trọng của Công ty. Trong tất cả các cuộc họp của mình, HĐQT đều cung cấp đầy đủ tài liệu và mời Trưởng ban Kiểm soát tham dự để cùng thực hiện chức năng giám sát.

- Hình thức họp HĐQT vẫn chủ yếu là họp trực tiếp. Bên cạnh đó tùy theo tính chất công việc, HĐQT tiến hành lấy ý kiến bằng văn bản để kịp thời quyết định những vấn đề cấp bách phát sinh, tiết kiệm chi phí và thời gian của các thành viên HĐQT.
- Tự đánh giá năm 2017, HĐQT đã bám sát các hoạt động của Công Ty, phối hợp chặt chẽ cùng Ban Điều hành, kịp thời ban hành các Nghị quyết, quyết định đáp ứng các yêu cầu duy trì ổn định và phát triển Công ty.

Trong năm 2017, HĐQT đã có họp trực tiếp và lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản để chỉ đạo, định hướng các hoạt động của Công ty với các nội dung chính sau đây:

- Thông qua sơ đồ bộ máy tổ chức của Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội.
- Thông qua việc tiếp nhận và bổ nhiệm Kế toán trưởng ông Phạm Hùng Sơn thay bà Nguyễn Mỹ Hạnh kể từ ngày 10/04/2017; và thông qua việc tiếp nhận và bổ nhiệm Kế toán trưởng ông Vũ Quốc Việt thay ông Phạm Hùng Sơn kể từ ngày 01/8/2017.
- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2017.
- Phê duyệt Phương án sản xuất kinh doanh phân xưởng dệt quần áo liền mảnh tại Xí nghiệp may xuất khẩu Yên Mỹ, Hưng Yên.
- Thống nhất về việc thực hiện đăng ký lưu ký tập trung cổ phiếu của Công ty tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký giao dịch cổ phiếu tại sàn giao dịch Upcom.
- Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.
- Phê duyệt về việc chuyển đổi xếp lương và thang bảng lương Công ty.

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ khác:

- Chỉ đạo Ban Giám đốc triển khai đầu tư phân xưởng dệt quần áo liền mảnh tại xí nghiệp May Yên Mỹ, Hưng Yên.
- Chỉ đạo Ban Giám đốc triển khai thực hiện việc thanh lý hàng tồn kho của Công ty để lại sau cổ phần hóa với tổng giá trị 6.845.688.551 VNĐ; và thực hiện việc tiêu hủy số lượng hàng lỗi, hỏng trị giá 27.529.314 VNĐ theo chủ trương đã được HĐQT phê duyệt
- Năm 2017, thị trường lao động ngành may mặc luôn cạnh tranh gay gắt, tuy nhiên với lợi thế là đơn vị kinh doanh may mặc lâu năm, có uy tín trên thị trường, HĐQT cũng

đã chỉ đạo Ban Giám đốc luôn quan tâm đến chế độ cho người lao động, tạo việc làm và thu nhập ổn định để giữ vững người lao động có kinh nghiệm.

- Với mục tiêu chiến lược là phát triển ngành nghề sản xuất và kinh doanh hàng may mặc, Ban Giám đốc Công ty cần đẩy mạnh hơn nữa hoạt động maketing, quảng cáo, truyền thông để phát triển thương hiệu Hafasco. Đồng thời tìm kiếm khách hàng mới có tiềm năng trên thị trường để từng bước thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao doanh thu, lợi nhuận cho Công ty hơn nữa trong năm 2018.

4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc và cán bộ quản lý:

- Chủ tịch HĐQT tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng tháng, quý, năm và các cuộc họp bất thường với Ban Giám đốc, yêu cầu Ban Giám đốc báo cáo tình hình tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao, tình hình kết quả SXKD của Công ty, từ đó đưa ra các quyết định chỉ đạo kịp thời, giải quyết những vướng mắc tồn tại, tìm các biện pháp khắc phục cũng như định hướng các công việc, nhiệm vụ tiếp theo; Giám sát chỉ đạo Ban Giám đốc đảm bảo mọi hoạt động của Công ty thực hiện đúng pháp luật, đúng Điều lệ, hoàn thành kế hoạch mà ĐHĐCD 2017 đề ra.
- Giám đốc, các thành viên Ban giám đốc và các cán bộ chủ chốt thực hiện chế độ họp giao ban định kỳ hàng tháng, báo cáo Chủ tịch và HĐQT kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ trong kỳ, dự kiến kế hoạch triển khai nhiệm vụ kỳ kế tiếp.
- Chủ tịch HĐQT, các thành viên HĐQT thiết lập quy trình và đường dây thông tin, thường xuyên liên lạc với các thành viên Ban Giám đốc, các cán bộ chủ chốt để nắm biết tình hình Công ty, từ đó có những chỉ đạo kịp thời.
- Năm 2017, trong tình hình kinh doanh rất nhiều khó khăn, HĐQT đã chủ động giám sát chỉ đạo và cùng đồng hành với Ban giám đốc xây dựng các kế hoạch và tìm các giải pháp nhằm khắc phục, cải tiến, thúc đẩy các hoạt động, đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch kinh tế cũng như nhiệm vụ SXKD đặt ra.

II. ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2018:

1. **Hội đồng quản trị chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2018 sau khi được ĐHĐCĐ phê duyệt với các chỉ tiêu chính như sau:**

CHỈ TIÊU	KH 2018 (VNĐ)
1. Tổng doanh thu + TN khác	143.000.000.000
2. Lợi nhuận trước thuế (chưa trích lập dự phòng)	8.000.000.000
3. Lợi nhuận trước thuế	5.400.000.000
4. Tổng số lao động (người)	410
5. Thu nhập bình quân người/tháng	7.200.000
6. Tỷ lệ chia cổ tức	2%

2. Xây dựng Quy chế quản trị nội bộ theo hướng dẫn tại Nghị định số 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Thông tư số

95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua.

3. Giao Ban Giám đốc đẩy nhanh tiến độ xây dựng và đưa dự án phân xưởng dệt quần áo liền mảnh đi vào hoạt động đúng tiến độ đề ra.
4. Giao Ban Giám đốc đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thương hiệu, nâng cao chất lượng dịch vụ, từng bước triển khai loại hình kinh doanh thương mại điệntử trên hệ thống bản lẻ thời trang.
5. Duy trì và nâng cao chất lượng các cuộc họp định kỳ và các cuộc họp giải quyết các công việc khác theo thẩm quyền nhằm đưa ra các quyết sách, các quyết định kịp thời đảm bảo mọi hoạt động của Công ty được kiểm soát chặt chẽ, đúng pháp luật, đúng Điều lệ và có hiệu quả cao nhất.
6. Tiếp tục hoàn thiện phương pháp hoạt động, quản lý của HĐQT; duy trì và nâng cao chất lượng các cuộc họp giao ban giữa HĐQT với Ban Giám đốc nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng chỉ đạo, kiểm soát hoạt động của Ban Giám đốc, thúc đẩy hơn nữa hiệu quả điều hành hoạt động SXKD của Ban Giám đốc.
7. Chỉ đạo sát sao và giải quyết nhanh mọi vướng mắc, phát sinh trong mọi hoạt động SXKD và đầu tư đảm bảo thực hiện đúng kế hoạch, mục tiêu đề ra.
8. Phối hợp chặt chẽ với Ban lãnh đạo Tổng công ty Thương mại Hà Nội Hapro và Ban lãnh đạo Tập đoàn BRG nhằm kịp thời tiếp nhận các chỉ đạo, đặc biệt tận dụng các cơ hội về tiềm lực sẵn có của Tổng công ty và Tập đoàn về thị trường, kinh nghiệm, công nghệ, nhân lực và đào tạo để bổ trợ, áp dụng vào hoạt động quản lý cũng như hoạt động phát triển SXKD của Công ty.
9. Tiếp tục quan tâm xây dựng các chính sách, chế độ đãi ngộ, thu hút nhân tài, tạo điều kiện cho người lao động phát huy năng lực, trí tuệ; cải thiện môi trường làm việc, xây dựng văn hóa doanh nghiệp nhằm thúc đẩy năng suất, hiệu quả kinh doanh, tạo nề móng vững chắc cho sự nghiệp phát triển lâu dài của Công ty.
10. Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2018./.

TUQ. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

Lê Thanh Tân

HAFASCO
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI
Địa chỉ: số 13 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 38257453/38253244 Fax: (84-24) 38255219
Mã số doanh nghiệp: 0100107927 Website: www.hafasco.com.vn

Số: 01/2018/BKS *Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2018*

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Căn cứ Điều lệ Công ty CP thương mại dịch vụ Thời trang Hà Nội;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;

Căn cứ Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty trong năm 2017;

Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.

Ban Kiểm soát xin Báo cáo trước Đại hội đồng thường niên năm 2018 các hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2017 với các nội dung như sau:

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2017

1. Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, trên cơ sở các quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, mỗi thành viên chuyên trách những vấn đề phù hợp với kinh nghiệm chuyên môn nên đã thực hiện tốt trách nhiệm của ban kiểm soát theo Điều lệ Công ty

2. Ban Kiểm soát đã tổ chức giám sát việc thực hiện Điều lệ Công ty, việc chỉ đạo và triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Trên cơ sở nắm vững tình hình hoạt động kinh doanh, kiến nghị những vấn đề có liên quan

3. Kiểm tra và giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc. Xem xét việc quản trị điều hành kinh doanh sản xuất của Ban Giám đốc Công ty

4. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2017 và kiểm tra, giám sát công tác kế toán tại Công ty

a. Về thẩm định Báo cáo tài chính 2017

- Báo cáo tài chính năm 2017 được tính cho kỳ kinh doanh từ 01/01/2017 đến hết ngày 31/12/2017.

- Báo cáo tài chính 2017 đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty và được trình bày theo quy định tại Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017.

- Báo cáo tài chính 2017 đã phản ánh trung thực hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017.

- Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Nhân tâm Việt, Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến nhận xét và đánh giá về hoạt động tài chính và báo cáo năm 2017 của kiểm toán đối với Công ty, các chỉ tiêu tài chính trọng yếu tóm tắt như sau:

*** Những số liệu chính về tình hình tài chính đến 31/12/2017**

Đơn vị tính: Triệu đồng

TÀI SẢN	Số cuối năm 31/12/2017	Số đầu kỳ 01/01/2017
1. Tài sản ngắn hạn	**81.381**	**73.186**
- Tiền và các khoản tương đương tiền	51.838	37.077
- Các khoản phải thu	14.869	16.155
- Hàng tồn kho	13.733	17.412
- Tài sản ngắn hạn khác	940	2.542
2. Tài sản dài hạn	**58.712**	**61.855**
- Các khoản phải thu - dài hạn	0	0
- Tài sản cố định	35.122	24.565
- Tài sản dở dang dài hạn	2.769	13.366
- Bất động sản đầu tư	4.460	5.149
- Tài sản dài hạn khác	16.361	18.774
TỔNG TÀI SẢN	**140.094**	**135.040**

*** Một số chỉ tiêu đánh giá khái quát thực trạng tài chính và KQKD**

CHỈ TIÊU	Đơn vị	Năm 2017
1. Bố trí cơ cấu tài sản và nguồn vốn		
1.1 Bố trí cơ cấu tài sản		
- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	41,91
- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	60,23
1.2 Bố trí cơ cấu nguồn vốn		
- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	18,56
- Nguồn vốn CSH / Tổng nguồn vốn	%	81,44

CHỈ TIÊU	Đơn vị	Năm 2017
2. Khả năng thanh toán		
2.1 Tổng tài sản / Tổng nợ phải trả	Lần	5,39
2.2 Tổng tài sản ngắn hạn / Tổng nợ ngắn hạn	Lần	3,33
2.3 Tổng tiền và các khoản ĐTTC ngắn hạn / Tổng nợ ngắn hạn	Lần	2.12
3. Tỷ suất sinh lời		
3.1 Lợi nhuận / Doanh thu		
- LNTT / Dthu thuần + Dthu TC + Thu nhập khác	%	3,64
- LNST / Dthu thuần + Dthu TC + Thu nhập khác	%	2,83
3.2 Lợi nhuận / Tổng tài sản		
- Lợi nhuận trước thuế / Tổng tài sản	%	3,81
- Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	2,95
3.3 Lợi nhuận sau thuế / Nguồn vốn CSH.	%	3,63

*** Nhận xét, đánh giá của Ban Kiểm soát**

- Tình hình tài chính năm 2017 của Công ty là lành mạnh, việc bố trí cơ cấu tài sản và nguồn vốn tại Công ty là hợp lý; khả năng thanh toán nợ đều đảm bảo: chỉ số khả năng thanh toán hiện hành được duy trì khá tốt ở mức 3,32 lần; chỉ số khả năng thanh toán nhanh là 2,12lần.

- Các chỉ số về tỷ suất sinh lời của Công ty năm nay tốt. Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên Vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 3,63%.

- Nhìn chung Công ty hoàn toàn có khả năng chủ động về tài chính, bảo toàn và phát triển vốn.

- Trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Bên Công ty kiểm toán có ý kiến về khoản nợ tiềm tàng: Theo biên bản làm việc ngày 24/9/2015 giữa Công ty và chi cục Thuế Quận Hai Bà Trưng thì Công ty phải nộp tiền thuê đất tại 25 Lạc Trung đối với phần diện tích không được miễn trong 3 năm 2010, 2011, 2012. Tuy nhiên đến thời điểm lập BCTC này, Công ty vẫn chưa nhận được quyết định chính thức của cơ quan Thuế, vì vậy Công ty chưa ghi nhận các nghĩa vụ phải trả (nếu có) đối với nghiệp vụ này.

b. Về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2017

Năm 2017 Công ty hoạt động trong mô hình công ty cổ phần sau hơn một năm chuyển đổi; Mọi mặt hoạt động quản lý và tổ chức sản xuất kinh doanh của Công ty giữ được ổn định tốt, đáp ứng yêu cầu đặt ra. Cụ thể:

- Hoạt động sản xuất và xuất khẩu hàng may mặc tại Xí nghiệp may Yên Mỹ tiếp tục giữ vững được sự ổn định (uy tín, nguồn khách hàng, lao động), năng lực sản xuất và hiệu quả ngày càng nâng cao.

- Tuy tình hình thị trường nội địa năm 2017 không khởi sắc nhưng thị phần bán lẻ hàng may mặc thời trang và hàng may đo đồng phục của Công ty vẫn được giữ vững và có xu hướng mở rộng hơn. Các đơn vị thương mại kinh doanh bán lẻ thời trang đã phát triển được thêm nhiều dòng hàng mới, chất lượng cao, mẫu mã phù hợp thị hiếu, đặc biệt các mặt hàng tự thiết kế, sản xuất đã bổ sung đa dạng hơn cho nhóm hàng chiến lược mang thương hiệu Công ty.

- Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ kho bãi và vận tải hàng lẻ vẫn tiếp tục hoạt động tốt, hiệu quả.

- Công ty triển khai đầu tư dự án mở thêm nhà xưởng tại Xí nghiệp may xuất khẩu Yên Mỹ, đến nay đã hoàn thành hạng mục công trình nhà xưởng và hạ tầng kỹ thuật. Công ty đang triển khai đầu tư trang thiết bị máy móc để đưa vào sản xuất.

*** Số liệu về kết quả kinh doanh tính đến hết ngày 31/12/2017**

CHỈ TIÊU	Năm 2016 (Trđ)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**143.686**
2. Các khoản giảm trừ	0
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	143.686
4. Giá vốn hàng bán	**115.096**
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**28.589**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	1.914
7. Chi phí tài chính	0
- Trong đó: Chi phí lãi vay	0
8. Chi phí bán hàng	13.800
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.970
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	**4.733**
11. Thu nhập khác	653
12. Chi phí khác	51
13. Lợi nhuận khác	602.
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	**5.335**
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.196
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	**4.139**
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	414

*** Nhận xét, đánh giá của Ban Kiểm soát**

- Trong năm 2017, Ban Kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác trong việc ghi chép số liệu. Công tác tổ chức kế toán, kiểm toán đảm bảo không để xảy ra thất thoát, nợ xấu, nợ khó đòi; đáp ứng kịp thời nguồn vốn phục vụ công tác đầu tư và hoạt động kinh doanh tại Công ty; đảm bảo sử dụng nguồn vốn an toàn và hiệu quả. Tuy nhiên sau khi chuyển đổi mô hình, Công ty cần nhanh chóng hoàn thiện các công cụ quản lý, quy chế tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ, định mức chi phí… của Công ty cổ phần để số liệu kế toán phản ánh đảm bảo tính hợp lý, hợp lệ, đúng chế độ quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty.

- Năm 2017 chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 5.335 triệu đồng, sau khi Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho 1,749 tỷ đồng.

Như vậy nếu ngoại trừ khoản mục trên thì lợi nhuận trước thuế năm 2017 sẽ đạt 7,084 tỷ đồng (hoàn thành vượt chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đã đề ra tại ĐHĐCĐ năm 2017).

2. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc

a. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm, Hội đồng quản trị Công ty tổ chức nhiều phiên họp và đưa ra nghị quyết phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty. Các định hướng chiến lược kinh doanh sản xuất của Hội đồng quản trị Công ty đã tạo cho Công ty phát triển cả về doanh thu và lợi nhuận.

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc điều hành tốt hoạt động SXKD, đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu SXKD đã được ĐHĐCĐ thông qua.

b. Hoạt động của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị kịp thời, điều hành hiệu quả, tích cực mở rộng sản xuất kinh doanh, tăng thị phần, tăng doanh thu và lợi nhuận.

Ban Giám đốc đã chỉ đạo trực tiếp các phòng ban chức năng, các đơn vị trực thuộc, làm tốt công tác quản trị, điều hành sản xuất kinh doanh, quản trị dòng tiền có hiệu quả.

c. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT và Ban Giám đốc

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát theo quy định.

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình. Tuy nhiên việc cung cấp thông tin tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng quản trị còn chưa kịp thời, việc thông báo hoặc mời thành viên Ban Kiểm soát tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị còn hạn chế.

III. KẾ HOẠCH KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2018

1. Giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị của Hội đồng quản trị.

2. Thực hiện việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc theo quy định của Điều lệ Công ty.

3. Giám sát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư trong năm 2017.

4. Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý, năm của Công ty. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý sử dụng vốn của Công ty.

5. Giám sát, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí.

6. Phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng ban, đơn vị trực thuộc để triển khai kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty hiệu quả hơn.

7. Thu nhận, trao đổi các thông tin với Cổ đông và đề xuất các giải pháp theo yêu cầu của Cổ đông.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát trong năm tài chính 2017 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2018. Rất mong nhận được sự góp ý chân thành của các quý vị cổ đông để ban kiểm soát thực hiện tốt hơn nhiệm vụ của mình trong năm tài chính tiếp theo.

Ban kiểm soát xin trân trọng cảm ơn Quý vị cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các đơn vị trực thuộc, các phòng ban của Công ty đã hỗ trợ tạo điều kiện giúp ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ trong năm tài chính 2017.

Ban kiểm soát Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua bản báo cáo này.

Xin trân trọng báo cáo và kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Thị Thu Hương

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ
Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời Trang Hà Nội

(Ban hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ..... ngày 07/05/2018)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế nội bộ về quản trị công ty được xây dựng căn cứ theo các văn bản sau:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản liên quan ("Luật doanh nghiệp")
- Luật Chứng khoán số 70/2016/QH11 ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng ("Nghị định 71/2017/NĐ-CP");
- Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 Hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. ("Thông tư số 95/2017/TT-BTC");
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội.

2. Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị Công ty để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên HĐQT, Ban giám đốc, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý của Công ty.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt

1. "Công ty" là Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội, có trụ sở tại số 13, Phố Đinh Lễ, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100107927 do Phòng đăng ký kinh doanh số 1- Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Hà Nội cấp ngày 15/06/2015.

2. "HĐQT": Hội đồng quản trị.

3. "ĐHĐCĐ": Đại hội đồng cổ đông.

4. "Quản trị công ty" là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho công ty được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Công ty.

5. Các nguyên tắc quản trị công ty bao gồm:

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ
Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời Trang Hà Nội

(Ban hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ..... ngày 07/05/2018)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế nội bộ về quản trị công ty được xây dựng căn cứ theo các văn bản sau:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản liên quan ("Luật doanh nghiệp")
- Luật Chứng khoán số 70/2016/QH11 ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng ("Nghị định 71/2017/NĐ-CP");
- Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 Hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. ("Thông tư số 95/2017/TT-BTC");
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội.

2. Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị Công ty để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên HĐQT, Ban giám đốc, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý của Công ty.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt

1. "Công ty" là Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội, có trụ sở tại số 13, Phố Đinh Lễ, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100107927 do Phòng đăng ký kinh doanh số 1- Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Hà Nội cấp ngày 15/06/2015.

2. "HĐQT": Hội đồng quản trị.

3. "ĐHĐCĐ": Đại hội đồng cổ đông.

4. "Quản trị công ty" là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho công ty được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Công ty.

5. Các nguyên tắc quản trị công ty bao gồm:

- Đảm bảo một cơ cấu quản trị hợp lý;
- Đảm bảo hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông và những người có liên quan;
- Đối xử công bằng giữa các cổ đông;
- Công khai, minh bạch trong mọi hoạt động của Công ty.

6. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định trong Khoản 34 Điều 6 của Luật Chứng khoán và Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp.

7. "Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành" là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và một số cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

CHƯƠNG II
CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 3. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt là Quy chế quản trị nội bộ Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội.

1.1. Quyền tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ và được ghi trong sổ cổ đông của công ty, trừ một số trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;

1.2. Quyền được thông báo đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường về hoạt động của Công ty.

2. Công ty không được hạn chế cổ đông tham dự ĐHĐCĐ, đồng thời phải tạo điều kiện cho cổ đông thực hiện việc uỷ quyền đại diện tham gia ĐHĐCĐ khi cổ đông có yêu cầu.

3. Cổ đông có quyền bảo vệ các quyền lợi hợp pháp của mình. Trong trường hợp nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết của HĐQT vi phạm pháp luật hoặc vi phạm những quyền lợi cơ bản của cổ đông theo quy định của pháp luật, cổ đông có quyền đề nghị không thực hiện các quyết định đó theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Trường hợp các quyết định vi phạm pháp luật nêu trên gây tổn hại tới công ty thì HĐQT, Ban kiểm soát, Ban giám đốc phải đền bù cho công ty theo trách nhiệm của mình. Cổ đông có quyền yêu cầu Công ty bồi thường theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

4. Cổ đông có quyền từ chối quyền ưu tiên mua trước cổ phần mới chào bán. Điều này được nêu rõ trong Nghị quyết ĐHĐCĐ.

5. Công ty có trách nhiệm xây dựng cơ cấu quản trị công ty hợp lý, xây dựng hệ thống liên lạc hiệu quả với các cổ đông để đảm bảo:

5.1. Cổ đông thực hiện đầy đủ các quyền theo pháp luật và Điều lệ công ty quy định;

5.2. Cổ đông được đối xử công bằng.

6. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu nó các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được công bố đầy đủ cho cổ đông và phải được ĐHĐCĐ thông qua.

Điều 4. Điều lệ Công ty

Công ty xây dựng Điều lệ Của công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các quy định pháp luật liên quan.

Điều 5. Những vấn đề liên quan đến cổ đông lớn

1. HĐQT của công ty xây dựng một cơ chế liên lạc thường xuyên với các cổ đông lớn.

2. Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây tổn hại đến các quyền và lợi ích của công ty và của các cổ đông khác.

Điều 6. Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông, gồm các nội dung chính sau đây:

1. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

Công ty sẽ có thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ sau khi có Nghị quyết của HĐQT Công ty về Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ và thời gian chốt danh sách cổ đông và thời gian dự kiến tổ chức ĐHĐCĐ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông.

2.1. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có trách nhiệm lập thông báo họp ĐHĐCĐ và gửi thông báo này cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp.

2.2. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội.

2.3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi cho các cổ đông theo một trong các cách hoặc đồng thời các cách sau:

- Được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin.

- Được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử của cổ đông trong trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử.

- Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc.

- Ngòai ra, thông báo này có thể công bố trên website của công ty và ít nhất trên 01 tờ báo tại thành phố Hà Nội. Thông báo này cũng có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hà Nội.

2.4. Trong điều kiện bình thường, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười ngày (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư), kèm theo các tài liệu liên quan nội dung cuộc họp để các cổ đông nghiên cứu biểu quyết.

3. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông.

3.1. Việc đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông có thể thực hiện theo các cách sau: Gọi điện thoại hoặc gửi thư đăng ký (theo mẫu của Công ty) bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện hoặc gửi qua fax hoặc gửi qua thư điện tử tới địa chỉ Công ty thông báo.

3.2. HĐQT quyết định cách thức đăng ký cụ thể, đảm bảo thuận lợi nhất cho các cổ đông trong việc đăng ký tham dự và thông báo đến các cổ đông khi thông báo triệu tập họp.

3.3. Vào ngày tổ chức ĐHĐCĐ, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

4. Cách thức bỏ phiếu.

4.1. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

4.2. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại đại hội. Chủ toạ không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

4.3. Đối với các vấn đề bỏ phiếu kín (bầu cử): Khi tiến hành đăng ký cổ đông hoặc trước khi biểu quyết thông qua vấn đề, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ bầu cử trên đó có ghi họ và tên của cổ đông; số phiếu biểu quyết của cổ đông đó và nội dung vấn đề biểu quyết (bầu cử).

5. Cách thức kiểm phiếu

5.1. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ ủng hộ nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định.

5.2. Đối với các vấn đề bỏ phiếu kín (bầu cử): các cổ đông sẽ bỏ phiếu vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu. Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại một phòng riêng dưới sự giám sát của một

đại diện cổ đông ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Trước khi mở hòm phiếu, Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản, niêm phong số phiếu không sử dụng đến. Ban kiểm phiếu không được gạch, xoá, sửa chữa trên phiếu biểu quyết.

5.3. Đại hội sẽ tự chọn trong số đại biểu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu và nếu đại hội không chọn thì Chủ tọa sẽ chọn những người đó. Số thành viên của ban kiểm phiếu không quá năm người.

5.4. Đối với những vấn đề nhạy cảm và nếu cổ đông có yêu cầu, Công ty phải chỉ định tổ chức trung lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu;

6. Thông báo kết quả kiểm phiếu

6.1. Trường hợp biểu quyết công khai tại Đại hội: Tổng số phiếu ủng hộ, phản đối từng vấn đề hoặc bỏ phiếu trắng, sẽ được Chủ toạ thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó.

6.2. Trường hợp biểu quyết bằng bỏ phiếu kín: Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kết quả kiểm phiếu để công bố trước Đại hội.

7. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông (theo quy định tại Điều 129 Luật doanh nghiệp)

7.1. Trong Đại hội, cổ đông có thể công khai phát biểu không đồng ý và sử dụng phiếu để biểu quyết không tán thành, có thể không tham gia biểu quyết. Tuy nhiên, sau khi ĐHĐCĐ đã biểu quyết thì phải tuân thủ kết quả biểu quyết của ĐHĐCĐ.

7.2. Trong thời hạn chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

7.2.1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp; Điều lệ Công ty và Quy chế này;

7.2.2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.

8. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản ĐHĐCĐ có thể được ghi chép chi tiết nội dung, diễn tiến của cuộc họp bằng văn bản hoặc ghi bằng cách ghi âm.

8.1. Chủ tịch HĐQT hoặc Chủ tọa được Đại hội đồng cổ đông bầu ra đề cử một hoặc hai thư ký để lập biên bản đại hội.

8.2. Biên bản ĐHĐCĐ phải lập bằng tiếng Việt, có thể cả bằng tiếng nước ngoài và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi cấp đăng ký kinh doanh;
- Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- Chương trình và nội dung cuộc họp;

- Chủ toạ và thư ký;

- Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;

- Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

- Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Các quyết định đã được thông qua;

- Họ, tên, chữ ký của chủ toạ và thư ký.

8.3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau.

8.4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

8.5. Chủ toạ và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

9. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

9.1. Nghị quyết của ĐHĐCĐ phải được gửi cho tất cả các cổ đông trong vòng 15 ngày kể từ ngày kết thúc Đại hội bằng một trong các cách thức: chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện hoặc gửi qua fax hoặc gửi qua thư điện tử tới địa chỉ đã đăng ký của Cổ đông với điều kiện đảm bảo cổ đông có thể nhận được

9.2. Hoặc Nghị quyết của ĐHĐCĐ có thể được công bố trên Webside của Công ty để cổ đông có thể truy cập.

10. ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản 10.1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty;

10.2. Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 137 của Luật doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 139 của Luật doanh nghiệp.

10.3 Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Mục đích lấy ý kiến;

c) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá

nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua;

đ) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

e) Thời hạn phải gửi về công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của công ty;

10.4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây:

a) Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b) Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tửlà không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;

10.5. Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty.

Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

đ) Các vấn đề đã được thông qua;

e) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của công ty, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm

phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;

10.6. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty;

10.7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty;

10.8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

11. Các vấn đề khác

11.1. Người chủ trì ĐHĐCĐ chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười ngày kể từ khi gửi biên bản. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản uỷ quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

11.2. HĐQT sắp xếp chương trình nghị sự của ĐHĐCĐ một cách hợp lý, bố trí thời gian hợp lý để thảo luận và biểu quyết từng vấn đề trong chương trình họp

11.3. Cổ đông có quyền tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua người uỷ quyền vào các cuộc họp ĐHĐCĐ. Cổ đông có thể uỷ quyền cho HĐQT hoặc các tổ chức lưu ký làm đại diện cho mình tại ĐHĐCĐ. Trường hợp tổ chức lưu ký được cổ đông uỷ quyền làm đại diện, tổ chức lưu ký phải công khai nội dung được uỷ quyền biểu quyết. Công ty phải hướng dẫn thủ tục uỷ quyền và lập giấy uỷ quyền cho các cổ đông theo quy định.

11.4. Kiểm toán viên hoặc đại diện công ty kiểm toán có thể được mời dự họp ĐHĐCĐ để phát biểu ý kiến tại ĐHĐCĐ về các vấn đề kiểm toán.

11.5. Nhằm tăng cường hiệu quả của các cuộc họp ĐHĐCĐ, Công ty phải cố gắng tối đa trong việc áp dụng các công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham gia vào các cuộc họp ĐHĐCĐ một cách tốt nhất.

11.6. Hàng năm Công ty phải tổ chức họp ĐHĐCĐ. Việc họp ĐHĐCĐ thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

11.7. Công ty quy định trong Điều lệ Công ty các nguyên tắc, trình tự, thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ.

Điều 7. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại ĐHĐCĐ

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ phải tối thiểu có các nội dung sau:

+ Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, có hiểu biết luật pháp.

+ Các điều kiện khác theo quy định của Pháp luật.

- Cách thức đề cử và ứng cử người vào vị trí thành viên HĐQT của các cổ đông, nhóm cổ đông có đủ tiêu chuẩn đề cử, ứng cử theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có quyền đề cử người vào thành viên HĐQT như sau:

+ Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một ứng cử viên;

+ Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai ứng cử viên;

+ Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba ứng cử viên;

+ Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn ứng cử viên;

+ Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 50% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm ứng cử viên.

Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử, số ứng cử viên còn lại do HĐQT hoặc BKS hoặc các cổ đông khác đề cử.

- Cách thức bầu thành viên HĐQT, hướng dẫn cụ thể cho cổ đông việc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT theo phương thức dồn phiếu hoặc một hình thức khác được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Các trường hợp miễn nhiệm hay bãi nhiệm thành viên HĐQT: Thành viên HĐQT bị bãi nhiệm, miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:

+ Không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều này.

+ Không tham gia các hoạt động của HĐQT trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

+ Có đơn xin từ chức;

+ Chết, mất quyền công dân, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc kết án tù giam, ….;

+ Công ty bị phá sản, giải thể;

+ Cổ đông là tổ chức kết thúc hoạt động hoặc cổ đông đó thay đổi người địa diện theo ủy quyền đang là thành viên HĐQT.

+ Thành viên HĐQT có thể bị miễn nhiệm bất cứ lúc nào theo Quyết định của ĐHĐCĐ.

- Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT: Trường hợp số thành viên HĐQT bị giảm quá 1/3 so với số quy định tại Điều lệ Công ty thì Hội đồng quản trị phải triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba để bầu bổ sung thành viên HĐQT.

2. Thông tin liên quan đến các ứng viên HĐQT (trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên) được công bố trước ngày triệu tập họp ĐHĐCĐ một khoảng thời gian quy định để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu.

3. Các ứng viên HĐQT có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HĐQT.

Điều 10. Thành phần HĐQT

1. Thành viên HĐQT là những người mà pháp luật và Điều lệ Công ty không cấm làm thành viên HĐQT. Thành viên HĐQT có thể không phải là cổ đông của Công ty.

2. Để đảm bảo có sự tách biệt giữa vai trò giám sát và điều hành Công ty, Công ty cần hạn chế thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức vụ trong bộ máy điều hành của Công ty.

3. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá (5) năm và có thể được bầu lại tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo với số nhiệm kỳ không hạn chế. Cơ cấu Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và lĩnh vực hoạt động kinh doanh của công ty và có xét yếu tố về giới..

4. Trong trường hợp một thành viên bị mất tư cách thành viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, bị cách chức hoặc vì một lý do nào đó không thể tiếp tục làm thành viên HĐQT, HĐQT có thể bổ nhiệm người khác thay thế. Thành viên HĐQT thay thế trong trường hợp này phải được biểu quyết thông qua tại ĐHĐCĐ gần nhất.

5. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành và các thành viên không điều hành. Tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên không điều hành.

6. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của trên năm (05) công ty khác kể từ ngày 01/08/2019.

Điều 11. Trách nhiệm và nghĩa vụ của thành viên

1. Thành viên HĐQT có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi tối cao của cổ đông và của Công ty.

2. Thành viên HĐQT phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận.

3. Các thành viên HĐQT và những người có liên quan khi thực hiện mua hay bán cổ phần của Công ty phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và thực hiện công bố thông tin về việc mua bán này theo quy định của pháp luật.

4. Công ty có thể mua bảo hiểm trách nhiệm cho các thành viên HĐQT sau khi có sự chấp thuận của ĐHĐCĐ. Tuy nhiên, bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên HĐQT liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 12. Trách nhiệm và nghĩa vụ của HĐQT

1. HĐQT chịu trách nhiệm trước các cổ đông về hoạt động của Công ty. Công ty xây dựng cơ cấu quản trị đảm bảo HĐQT có thể thực thi nhiệm vụ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. HĐQT chịu trách nhiệm đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và quan tâm tới lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến Công ty.

3. HĐQT xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao và quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa HĐQT với Ban giám đốc và Ban kiểm soát, gồm các nội dung chính sau đây:

3.1. Trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao:

- Các tiêu chuẩn để lựa chọn cán bộ quản lý cấp cao:

Việc lựa chọn Người quản lý của Công ty phải đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

a) Có phẩm chất đạo đức tốt, có tính trung thực.

b) Có trình độ chuyên môn. Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

c) Có khả năng đảm đương nhiệm vụ được giao, năng động, sáng tạo trong công việc

d) Có sức khỏe, có kiến thức về quản lý.

e) Thể hiện sự mẫn cán trong công việc.

- Việc bổ nhiệm cán bộ quản lý cấp cao: Người đáp ứng các tiêu chuẩn trên được xem xét bổ nhiệm vào các chức danh quản lý, đảm đương những vị trí quan trọng trong Công ty.

b) Thẩm quyền bổ nhiệm:

• Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, quyết định mức lương và quyền lợi khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty; quyết định số lượng Phó Giám đốc theo đề xuất của Giám đốc.

• Chủ tịch Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký và chấm dứt hợp đồng, quyết định mức lương, thưởng, lợi ích khác đối với các chức danh: Ban Giám đốc, Kế toán trưởng của Chi nhánh/Công ty con, các Giám đốc/ Phó giám đốc,

Trưởng/Phó phòng/Ban/đơn vị trực thuộc Công ty và người quản lý khác theo quyết định của HĐQT trong từng thời kỳ.

• Giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, quyết định lương và quyền lợi khác với các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị/Chủ tịch HĐQT.

- Ký hợp đồng lao động với cán bộ quản lý cấp cao: Việc ký hợp đồng lao động với Người quản lý trong Công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật Lao động và các quy định của Công ty.

- Các trường hợp miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao:

+ Không hoàn thành nhiệm vụ được giao;

+ Vi phạm nội quy, quy chế Công ty;

+ Phẩm chất đạo đức kém, ảnh hưởng đến văn hóa doanh nghiệp của Công ty;

+ Tư lợi cá nhân;

+ Có đơn xin từ chức.

+ Các trường hợp khác quy định tại Điều lệ Công ty.

- Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao:

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Người quản lý của Công ty được thông báo trong Hội đồng Quản trị, Giám đốc, các đối tác và Người quản lý cấp trung gian trong toàn Công ty.

3.2. Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Ban kiểm soát và Ban giám đốc:

- Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa HĐQT, Ban kiểm soát và Ban giám đốc: Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời và tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban kiểm soát. Thành viên Ban kiểm soát có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

- Thông báo nghị quyết của HĐQT cho Ban giám đốc và Ban kiểm soát;

- Các trường hợp Giám đốc điều hành và đa số thành viên Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp HĐQT và những vấn đề cần xin ý kiến HĐQT;

- Báo cáo của Ban giám đốc với HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao;

- Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề uỷ quyền khác của HĐQT đối với Ban giám đốc;

- Các vấn đề Ban giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho HĐQT, Ban kiểm soát.

- Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên HĐQT, các thành viên Ban kiểm soát và các thành viên Ban giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nói trên.

4. HĐQT có trách nhiệm xây dựng cơ chế đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban giám đốc và các cán bộ quản lý.

5. HĐQT có trách nhiệm lập và báo cáo tại ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.

Điều 13. Họp Hội đồng quản trị

1. HĐQT tổ chức họp theo đúng trình tự được quy định tại Điều lệ Công ty. Việc tổ chức họp HĐQT, chương trình họp và các tài liệu liên quan được thông báo trước cho các thành viên HĐQT theo đúng thời hạn quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Trình tự, thủ tục tổ chức họp HĐQT:

- Thông báo họp HĐQT (gồm chương trình họp, thời gian, địa điểm, các tài liệu liên quan và các phiếu bầu cho những thành viên HĐQT không thể dự họp): Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập họp HĐQT phải gửi thông báo mời họp chậm nhất 5 (năm) ngày làm việc trước ngày họp.

Thành viên BKS có quyền dự các cuộc họp của HĐQT, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

- Điều kiện hiệu lực của cuộc họp HĐQT: Cuộc họp HĐQT được tiến hành khi có từ 4/5 tổng số thành viên trở lên dự họp trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận.

Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp triệu tập lần thứ 2 được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên HĐQT dự họp,

- Cách thức biểu quyết: Mỗi thành viên HĐQT hoặc người được ủy quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp HĐQT có 01 (một) phiếu biểu quyết.

Thành viên HĐQT không được biểu về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người có liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên HĐQT không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để tổ chức cuộc họp HĐQT về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết.

- Cách thức thông qua nghị quyết của HĐQT: Quyết định của HĐQT được thông qua nếu được 4/5 số thành viên dự họp chấp thuận; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch HĐQT.

Thành viên không trực tiếp dự họp có quyền biểu quyết thông qua các nội dung của cuộc họp bằng văn bản. Phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch HĐQT chậm nhất 1 giờ trước giờ khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

- Ghi biên bản họp HĐQT: Các cuộc họp HĐQT phải được ghi vào sổ biên bản. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể cả bằng tiếng nước ngoài (nếu cần thiết), có các nội dung chủ yếu sau đây:

+ Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

+ Mục đích, chương trình và nội dung họp;

+ Thời gian, địa điểm họp;

+ Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;

+ Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;

+ Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;

+ Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, những thành viên không tán thành và không có ý kiến;

+ Các quyết định đã được thông qua;

+ Họ, tên, chữ ký của tất cả các thành viên hoặc đại diện theo ủy quyền dự họp.

+ Biên bản phải có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản.

Chủ tọa và thư ký phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT.

- Thông báo nghị quyết HĐQT: Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm gửi Biên bản họp HĐQT cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày gửi.

3. Biên bản họp HĐQT phải được lập chi tiết và rõ ràng. Thư ký và các thành viên HĐQT tham gia vào phiên họp phải ký tên vào các biên bản cuộc họp. Biên bản họp HĐQT phải được lưu giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 14. Các tiểu ban của HĐQT

1. HĐQT có thể thành lập các tiểu ban để hỗ trợ hoạt động của HĐQT, bao gồm tiểu ban chính sách phát triển, tiểu ban kiểm toán nội bộ, tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng và các tiểu ban đặc biệt khác theo nghị quyết của ĐHĐCĐ.

2. Đối với tiểu ban kiểm toán phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về kế toán và không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán tài chính của Công ty.

3. HĐQT quy định chi tiết về việc thành lập, trách nhiệm của các tiểu ban và trách nhiệm của từng thành viên.

4. Trường hợp công ty không thành lập các tiểu ban thì HĐQT cử người phụ trách riêng về từng vấn đề như kiểm toán, lương thưởng, nhân sự.

Điều 15. Thư ký Công ty

1. Để hỗ trợ cho hoạt động quản trị Công ty được tiến hành một cách có hiệu quả, HĐQT phải chỉ định ít nhất một người làm thư ký Công ty. Thư ký Công ty phải là người có hiểu biết về pháp luật, không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán hiện đang kiểm toán Công ty.

2. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:

2.1. Tổ chức các cuộc họp HĐQT, Ban kiểm soát và ĐHĐCĐ theo lệnh của Chủ tịch HĐQT hoặc Ban kiểm soát;

2.2. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

2.3. Làm biên bản các cuộc họp;

2.4. Đảm bảo các Nghị quyết của HĐQT phù hợp với luật pháp;

2.5. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên của HĐQT và Ban kiểm soát;

3. Thư ký Công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 16. Thù lao của HĐQT

1. Thù lao của HĐQT được ĐHĐCĐ thông qua hàng năm và công bố rõ ràng cho cổ đông.

2. Thù lao của HĐQT được liệt kê đầy đủ trong Thuyết minh báo cáo tài chính được kiểm toán hàng năm.

3. Trường hợp thành viên HĐQT làm kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc/ Giám đốc thì thù lao bao gồm lương của Giám đốc và các khoản thù lao khác, trường hợp không bao gồm thì phải nêu rõ.

4. Thù lao, các khoản lợi ích khác cũng như chi phí mà Công ty đã thanh toán cho các thành viên HĐQT được công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên của Công ty.

CHƯƠNG IV
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN KIỂM SOÁT

Điều 17. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát

1. Tư cách thành viên và thành phần Ban kiểm soát

1.1. Thành viên Ban kiểm soát không là những người mà pháp luật và Điều lệ Công ty cấm làm thành viên Ban kiểm soát. Thành viên Ban kiểm soát phải là người có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm. Thành viên Ban kiểm soát có thể không phải là cổ đông của Công ty.

1.2. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán, không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán tài chính và không phải là Giám đốc tài chính của Công ty.

1.3. Số lượng thành viên Ban kiểm soát là ba (03) người.

1.4. Trong Ban kiểm soát có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

2. Trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên BKS:

2.1. Tiêu chuẩn thành viên BKS (điều 51- Điều lệ Công ty), gồm có:

- Đủ từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, mẹ đẻ hoặc cha mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên HĐQT, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng;

- Có trình đọ chuyên môn tốt nghiệp Đại học trở lên.

- Các điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

2.2. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên BKS theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty (khoản 2, 4 - điều 11, Điều lệ Công ty);

2.3. Cách thức bầu thành viên BKS (khoản 1.3 – điều 50, Điều lệ Công ty): Thành viên BKS do ĐHĐCĐ bầu trực tiếp bằng phương thức bỏ phiếu kín hoặc một phương thức khác được ĐHĐCĐ thông qua. Người trúng cử vào thành viên BKS phải thu được số phiếu quá bán tính theo tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (trường hợp những người cuối cùng có số phiếu ngang nhau, thì tổ chức bầu lại đối với những người có số phiếu ngang nhau đó để chọn người có số phiếu cao hơn).

2.4. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên (điều 56 – Điều lệ Công ty): Thành viên BKS bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

- Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS theo quy định tại Điều 51 Điều lệ này;

- Không thực hiện quyền và nhiệm vụ của mình trong sáu tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

- Có đơn xin từ chức;

- Thành viên BKS có thể bị miễn nhiệm bất cứ khi nào theo quyết định của ĐHĐCĐ;

- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp BKS vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của mình có nguy cơ gây thiệt hại cho công ty thì HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ để xem xét và miễn nhiệm BKS đương nhiệm và bầu BKS thay thế.

Điều 18. Quyền tiếp cận thông tin và tính độc lập của thành viên Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận với tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty. Thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý phải cung cấp các thông tin theo yêu cầu của các thành viên Ban kiểm soát.

2. Công ty xây dựng cơ chế đảm bảo thành viên Ban Kiểm soát có tính độc lập trong hoạt động và thực thi nhiệm vụ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 19. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trước cổ đông của Công ty về các hoạt động giám sát của mình. Ban kiểm soát có trách nhiệm giám sát tình hình tài chính Công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên HĐQT, của thành viên Ban giám đốc, cán bộ quản lý Công ty, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban giám đốc và cổ đông và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty và cổ đông.

2. Ban kiểm soát họp ít nhất hai lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Thư ký và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào các biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ như những tài liệu quan trọng của Công ty nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát đối với các Nghị quyết của Ban kiểm soát.

3. Trong các cuộc họp của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên HĐQT, thành viên Ban giám đốc, thành viên kiểm toán nội bộ và thành viên kiểm toán độc lập tham gia và trả lời các vấn đề mà Ban kiểm soát quan tâm.

4. Ban kiểm soát có thể báo cáo trực tiếp với Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước hoặc các cơ quan quản lý Nhà nước khác trong trường hợp phát hiện những hành vi mà họ cho là vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của các thành viên HĐQT, các thành viên Ban giám đốc và các cán bộ quản lý.

5. Ban kiểm soát có quyền lựa chọn và đề nghị ĐHĐCĐ phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

6. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm báo cáo tại ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều 8 Quy chế này.

Điều 20. Thù lao của Ban kiểm soát

1. Hàng năm các thành viên Ban kiểm soát được hưởng thù lao cho việc thực hiện nghĩa vụ của Ban kiểm soát. Việc tính số thù lao mà các thành viên Ban kiểm soát được hưởng phải rõ ràng, minh bạch và được ĐHĐCĐ thông qua.

2. Trường hợp thành viên Ban kiểm soát làm kiêm nhiệm chức danh Kiểm soát viên chuyên trách thì thù lao bao gồm lương của Kiểm soát viên chuyên trách và các khoản thù lao khác, trường hợp không bao gồm thì phải nêu rõ.

3. Thù lao, các khoản lợi ích khác cũng như chi phí mà Công ty đã thanh toán cho các thành viên Ban kiểm soát được liệt kê đầy đủ trong Thuyết minh báo cáo tài chính được kiểm toán hàng năm, được công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên của Công ty và cho cổ đông.

CHƯƠNG V

NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY

Điều 21. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên HĐQT, Ban giám đốc

1. Thành viên HĐQT, Giám đốc, cán bộ quản lý và những người liên quan không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

2. Thành viên HĐQT, Giám đốc và cán bộ quản lý có nghĩa vụ thông báo cho HĐQT những hợp đồng giữa Công ty với chính thành viên HĐQT đó hoặc với những người có liên quan tới thành viên đó. Những đối tượng này được tiếp tục thực hiện hợp đồng khi các thành viên HĐQT không có lợi ích liên quan đã quyết định không truy cứu vấn đề này.

3. Công ty không được phép cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành, cán bộ quản lý và những người có liên quan hoặc bất kỳ pháp nhân nào mà các đối tượng trên có các lợi ích tài chính, trừ khi ĐHĐCĐ có quyết định khác.

4. Thành viên HĐQT không được biểu quyết đối với các giao dịch mà thành viên đó hoặc người có liên quan đến thành viên đó tham gia, kể cả trong trường hợp lợi ích của thành viên HĐQT trong giao dịch này chưa được xác định và cho dù đó là lợi ích vật chất hay phi vật chất. Các giao dịch nêu trên phải được trình bày trong Thuyết minh báo cáo tài chính cùng kỳ và công bố trong Báo cáo thường niên.

5. Các thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành, cán bộ quản lý hay người có liên quan với các đối tượng trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty để tiết lộ cho người khác hay để tự mình tiến hành các giao dịch có liên quan.

6. Công ty quy định về đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban giám đốc và các cán bộ quản lý bao gồm các nội dung chính sau đây:

6.1. Xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá.

6.2. Xây dựng hệ thống khen thưởng và kỷ luật

6.3. Tổ chức bộ máy đánh giá, khen thưởng và kỷ luật.

6.4. Tổ chức thực hiện.

Điều 22. Giao dịch với người có liên quan

1. Khi tiến hành giao dịch với những người có liên quan, Công ty phải ký kết hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện. Nội dung hợp đồng phải rõ ràng, cụ thể. Các điều khoản ký kết, bổ sung sửa đổi, thời hạn hiệu lực, giá

cả cũng như căn cứ xác định giá cả của hợp đồng phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật.

2. Công ty áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa những người có liên quan can thiệp vào hoạt động của Công ty và gây tổn hại cho lợi ích của Công ty thông qua việc độc quyền các kênh mua và bán, lũng đoạn giá cả.

3. Công ty áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa cổ đông và những người có liên quan tiến hành các giao dịch làm thất thoát vốn, tài sản hoặc các nguồn lực khác của Công ty. Công ty không được cung cấp những đảm bảo về tài chính cho các cổ đông và những người có liên quan.

Điều 23. Đảm bảo quyền hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty

1. Công ty phải tôn trọng quyền lợi hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty bao gồm ngân hàng, chủ nợ, người lao động, người tiêu dùng, nhà cung cấp, cộng đồng và những người khác có quyền lợi liên quan đến Công ty.

2. Công ty cần hợp tác tích cực với những người có quyền lợi liên quan đến Công ty thông qua việc:

2.1. Cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết cho ngân hàng và chủ nợ để giúp họ đánh giá về tình hình hoạt động và tài chính của Công ty và đưa ra quyết định;

2.2. Khuyến khích họ đưa ra ý kiến về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và các quyết định quan trọng liên quan tới lợi ích của họ thông qua liên hệ trực tiếp với HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

3. Công ty phải quan tâm tới các vấn đề về phúc lợi, bảo vệ môi trường, lợi ích chung của cộng đồng, và trách nhiệm xã hội của Công ty.

Điều 24. Giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này

1. Công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho cổ đông là cá nhân và người có liên quan của cổ đông đó là cá nhân.

2. Công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho cổ đông là tổ chức và người có liên quan của cổ đông đó là cá nhân, trừ các trường hợp: Cổ đông là công ty con trong trường hợp công ty con là các công ty không có cổ phần, phần vốn góp nhà nước nắm giữ và đã thực hiện góp vốn, mua cổ phần của công ty đại chúng trước ngày 01 tháng 7 năm 2015 theo quy định tại khoản 6 Điều 16 Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật doanh nghiệp.

3. Công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho người có liên quan của cổ đông là tổ chức, trừ các trường hợp sau đây:

a) Công ty và tổ chức là người có liên quan của cổ đông là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và giao dịch này phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận theo quy định tại Điều lệ công ty;

b) Trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Trừ trường hợp các giao dịch được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, công ty đại chúng không được thực hiện giao dịch sau:

a) Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, các người quản lý khác và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này, trừ trường hợp công ty đại chúng và tổ chức có liên quan đến cổ đông là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

b) Giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty đại chúng với một trong các đối tượng sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, các người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;

- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ;

- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 159 Luật doanh nghiệp.

5. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch tại điểm b khoản 4 Điều này có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty.

CHƯƠNG VI
ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Điều 25. Đào tạo về quản trị Công ty

Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành, Phó Giám đốc Công ty cần tham gia các khóa đào tạo cơ bản về quản trị công ty do các cơ sở đào tạo có chương trình đào tạo tập huấn liên quan đến quản trị công ty tổ chức.

CHƯƠNG VII
CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ MINH BẠCH

Điều 26. Công bố thông tin thường xuyên

1. Công ty có nghĩa vụ công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị Công ty cho cổ đông và công chúng. Thông tin và cách thức công bố thông tin được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Ngoài ra, Công ty phải công bố kịp thời và đầy đủ các thông tin khác nếu các thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán và ảnh hưởng đến quyết định của cổ đông và nhà đầu tư.

2. Việc công bố thông tin được thực hiện theo những phương thức nhằm đảm bảo cổ đông và công chúng đầu tư có thể tiếp cận một cách công bằng và đồng thời. Ngôn từ trong công bố thông tin cần rõ ràng, dễ hiểu và tránh gây hiểu lầm cho cổ đông và công chúng đầu tư.

Điều 27. Công bố thông tin về tình hình quản trị Công ty

Công ty phải công bố thông tin về tình hình quản trị Công ty trong các kỳ ĐHĐCĐ hàng năm, trong báo cáo thường niên của Công ty, tối thiểu phải bao gồm những thông tin sau:

1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT và Ban kiểm soát;

2. Hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát;

3. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành;

4. Hoạt động của các tiểu ban của HĐQT (nếu có);

5. Những kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị Công ty;

6. Thù lao và chi phí cho thành viên HĐQT, thành viên Ban giám đốc điều hành và thành viên Ban kiểm soát;

7. Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của Công ty của các thành viên HĐQT, Ban giám đốc điều hành, Ban kiểm soát, cổ đông lớn và các giao dịch khác của thành viên HĐQT, Ban giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên;

8. Số lượng thành viên HĐQT, Ban giám đốc điều hành và Ban kiểm soát đã tham gia đào tạo về quản trị Công ty;

9. Những điểm chưa thực hiện theo quy định của Quy chế, nguyên nhân và giải pháp.

10. Công ty có nghĩa vụ báo cáo và công bố thông tin biến động, định kỳ theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 28. Tổ chức công bố thông tin

1. Công ty tổ chức công bố thông tin gồm một số nội dung chủ yếu sau:

1.1. Xây dựng ban hành các quy định về công bố thông tin theo quy định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn;

1.2. Bổ nhiệm ít nhất một cán bộ chuyên trách về công bố thông tin

2. Cán bộ chuyên trách công bố thông tin có thể là Thư ký Công ty hoặc một cán bộ kiêm nhiệm.

3. Cán bộ chuyên trách công bố thông tin phải là người:

3.1. Có kiến thức kế toán, tài chính, có kỹ năng nhất định về tin học;

3.2. Công khai tên, số điện thoại làm việc để cán bộ của Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và các cổ đông có thể dễ dàng liên hệ;

3.3. Chịu trách nhiệm về công bố các thông tin của Công ty với Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và công chúng đầu tư theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG VIII
CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, GIÁM SÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 29. Báo cáo Định kỳ hàng năm

Công ty phải có nghĩa vụ báo cáo và công bố thông tin về việc thực hiện quản trị Công ty theo quy định của Quy chế với ĐHĐCĐ, trong báo cáo thường niên gửi Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 30. Giám sát Công ty

Các cá nhân, tổ chức liên quan và các cổ đông Công ty phải chịu sự giám sát về quản trị Công ty của Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán, Trung tâm lưu ký Chứng khoán và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 31. Xử lý vi phạm

Công ty vi phạm hoặc không thực hiện quy định tại Quy chế này mà không công bố thông tin và báo cáo Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định tại các Điều 26, 27, 28 và Điều 29 Quy chế này sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại nghị định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CHƯƠNG IX
SỬA ĐỔI QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Điều 32. Sửa đổi Quy chế quản trị Công ty

1. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

CHƯƠNG X
HIỆU LỰC QUY CHẾ

Điều 33. Hiệu lực

1. Quy chế này gồm X chương 33 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty nhất trí thông qua ngày 07 tháng 05 năm 2018 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Quy chế này.

2. Quy chế này là duy nhất và chính thức của Công ty.

3. Các bản sao hoặc trích lục Quy chế nội bộ về quản trị Công ty phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc ít nhất một nửa (½) tổng số thành viên Hội đồng quản trị mới có giá trị.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HAFASCO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15/2018/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua thù lao cho thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2017 và dự toán thù lao cho HĐQT, BKS năm 2018)

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

- *Căn cứ Điều lệ tổ chức quản lý và hoạt động Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội;*
- *Căn cứ Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐQT ngày 26/3/2018 của Hội đồng quản trị Công ty;*
- *Căn cứ kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018*

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua về mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT"), Ban Kiểm soát ("BKS") Công ty năm 2017 và kế hoạch thù lao cho HĐQT, BKS năm 2018 như sau:

I. Thù lao của thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2017:

Thù lao của thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2017 là 446.534.400 đồng, đã bao gồm thuế TNCN, cụ thể:

- Tổng thù lao HĐQT năm 2017: 204.000.000 đồng
- Tổng thù lao thành viên BKS năm 2017: 24.000.000 đồng
- Lương Trưởng BKS chuyên trách năm 2017: 218.534.000 đồng

II. Kế hoạch thù lao năm 2018:

❖ **Kế hoạch thù lao của thành viên HĐQT năm 2018:**

- Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/người/tháng

❖ **Kế hoạch thù lao/lương của Ban kiểm soát năm 2018:**

- Lương Trưởng BKS chuyên trách: 15.254.400 đồng/tháng
- Thù lao thành viên BKS: 1.000.000 đồng/người/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:
- *Đại hội đồng cổ đông;*
- *CBTT (Website, IDS, HNX);*
- *HĐQT, BGĐ, BKS;*
- *Lưu VP HĐQT, VT.*

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

Lê Thanh Tân

HAFASCO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16/2018/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội ("Công Ty");

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt;

- Căn cứ Nghị quyết của HĐQT số 04/2018/NQ-HĐQT ngày 26/03/2018 v/v kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

Hội đồng quản trị Công ty CP Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2017 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VN đồng)
1.	**Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp**	**4.139.260.995**
2.	**Phân phối lợi nhuận năm 2017**	**3.641.926.100**
2.1	*Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%*LNST)*	*413.926.100*
2.2	*Thù lao HĐQT, BKS*	*228.000.000*
2.3	*Chi trả cổ tức (3% * VĐL)*	*3.000.000.000*
3.	**Lợi nhuận còn lại**	**497.334.895**

- Hình thức chi trả cổ tức: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

- Thời gian thực hiện chi trả cổ tức: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả cổ tức, chốt danh sách cổ đông được hưởng cổ tức và tổ chức triển khai thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo đúng quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:
- *Đại hội đồng cổ đông;*
- *HĐQT, BGĐ, BKS;*
- *Lưu VP HĐQT, VT.*

TUQ. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

Lê Thanh Tân

HAFASCO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/2018/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

(V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018)

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội ("Công ty");*
- *Căn cứ Nghị quyết của HĐQT số 04/2018/NQ-HĐQT ngày 26/03/2018 v/v kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018;*

Để đảm bảo tính khách quan, toàn diện trong công tác kiểm toán đối với hoạt động kinh doanh của Công Ty và nhằm minh bạch cũng như đảm bảo quyền lợi của các cổ đông Công Ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 như sau:

- Căn cứ vào danh sách các đơn vị kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo Danh mục của Bộ tài chính có các tiêu chí chất lượng, uy tín, giá chào cạnh tranh và sự hỗ trợ từ đơn vị kiểm toán đối với Công ty để lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty theo tiêu chí danh sách các đơn vị kiểm toán đủ điều kiện như trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:
- *Đại hội đồng cổ đông;*
- *CBTT (Website, IDS, HNX);*
- *HĐQT, BGĐ, BKS;*
- *Lưu VP HĐQT, VT.*

TUQ. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

Lê Thanh Tân

HAFASCO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18/2018/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty)

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;*
- *Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của CTCP Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội ("Công ty");*
- *Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 của chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;*
- *Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 22/9/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;*
- *Căn cứ Nghị quyết của HĐQT số 04/2018/NQ-HĐQT ngày 26/03/2018 v/v kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty như sau:

Ngày 06/6/2017 Chính phủ thông qua Nghị định số 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP, đã thay thế Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.

Nhằm phản ánh và cập nhập những quy định mới của pháp luật và Điều lệ của Công ty, Hội đồng quản trị đã xây dựng mới Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty (đính kèm) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công Ty tiếp tục sửa đổi, hoàn thiện và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:
- *Đại hội đồng cổ đông;*
- *CBTT (Website, IDS, HNX);*
- *HĐQT, BGĐ, BKS;*
- *Lưu VP HĐQT, VT.*

TUQ. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

Lê Thanh Tân

HAFASCO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 19/2018/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

(V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2020)

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội ("Công ty");*
- *Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-TCT-QTNS ngày 26/4/2018 của Tổng Công ty Thương mại Hà Nội v/v Thay đổi nhân sự đại diện quản lý vốn Nhà nước góp tại Công ty CP Thương mại dịch vụ Thời Trang Hà Nội;*
- *Xét Đơn từ nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị của ông Lê Văn Tần và thành viên Ban kiểm soát của bà Bùi Bích Ngọc, bà Đinh Thùy Chi.*

Hội đồng quản trị nhận được Đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Lê Văn Tần và đơn từ nhiệm thành viên BKS của bà Bùi Bích Ngọc và bà Đinh Thùy Chi. Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020 đối với Ông Lê Văn Tần.
2. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2020 đối với Bà Đinh Thùy Chi và Bà Bùi Bích Ngọc.
3. Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2020 thay thế thành viên đã từ nhiệm: 01 thành viên
4. Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên BKS Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2020 thay thế thành viên đã từ nhiệm: 02 thành viên

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:
- *Đại hội đồng cổ đông;*
- *CBTT (Website, IDS, HNX);*
- *HĐQT, BKS, BGĐ;*
- *Lưu VP HĐQT, VT*

TUQ. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT

M.S.D.N: 0100107823 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI Q. HOÀN KIẾM - T.P HÀ NỘI

Lê Thanh Tân

HAFASCO
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI
Địa chỉ: số 13 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 38257453/38253244 Fax: (84-24) 38255219
Mã số doanh nghiệp: 0100107927 Website: www.hafasco.com.vn

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2018

THỂ LỆ BẦU CỬ

BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT CHO THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NHIỆM KỲ 2015 – 2020

1. Mục tiêu

- Đảm bảo tuân thủ luật pháp và các thông lệ tại Việt Nam.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông, tất cả các cổ đông đều có quyền bầu cử.
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Phiên họp Đại hội đồng cổ đông.
- Đảm bảo nguyên tắc bỏ phiếu kín theo quy định của pháp luật và đảm bảo lựa chọn được những người phù hợp, có đủ điều kiện và khả năng trở thành thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015 - 2020.

2. Nguyên tắc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT"), Ban kiểm soát ("BKS") cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015 – 2020:

- Việc bầu cử bổ sung thành viên HĐQT và BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015 - 2020 được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp 2014 hoặc một hình thức khác do Đại hội đồng cổ đông quyết định.
- Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được phát Phiếu Bầu có giá trị phiếu bầu tương ứng bằng tổng số cổ phần sở hữu hoặc/và được ủy quyền đại diện x (nhân) với số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được bầu bổ sung theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông (dự kiến bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị và 02 thành viên Ban kiểm soát thay thế thành viên đã từ nhiệm).
- Trên phiếu bầu đã ghi rõ tên các ứng viên. Cổ đông được quyền dồn hết số phiếu bầu cử của mình cho một hoặc một số ứng cử viên HĐQT, BKS hoặc chỉ bầu theo một số lượng phiếu bầu nhất định do cổ đông tự quyết định nhưng tối đa không quá số thành viên HĐQT, BKS được bầu bổ sung theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá Giá trị phiếu bầu.
- Phiếu bầu sau khi hoàn thành phải được bỏ vào thùng phiếu. Trường hợp ghi sai hoặc thay đổi ý kiến trước khi bỏ phiếu, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử để nộp lại phiếu bầu hỏng và đổi lại phiếu bầu khác. Không gạch, tẩy trong phiếu bầu.
- Phiếu bầu hợp lệ là phiếu bầu đủ các điều kiện nêu trên, có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội; có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên HĐQT, BKS nhỏ hơn hoặc bằng giá trị phiếu bầu.
- Các phiếu bầu không hợp lệ:

+ Phiếu không phải là phiếu do Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử phát, hoặc không có dấu treo của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội;
+ Phiếu gạch, xóa tên của những người ứng cử hoặc có tẩy xóa, sửa chữa nội dung Phiếu bầu;
+ Phiếu để số người được bầu nhiều hơn số thành viên HĐQT, BKS được bầu bổ sung theo quy định;
+ Phiếu ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
+ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên HĐQT, BKS lớn hơn giá trị phiếu bầu.
+ Phiếu bầu không còn nguyên vẹn.
+ Phiếu không bầu cho bất kỳ ứng viên nào trong danh sách đề cử, ứng cử thành viên BKS.

3. **Nguyên tắc xác định người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015 – 2020:**

Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS bổ sung cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015 - 2020 được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT, BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

4. **Công bố kết quả trúng cử**

Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội.

Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

5. **Hiệu lực thi hành**

Thể lệ bầu cử này đã được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông và được thông qua, áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội ngày 07/5/2018.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI
DN: OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0100107927, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI, L=Hoàn Kiếm, S=HÀ NỘI, C=VN
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2018-04-27 15:45:21